

CÔNG TÁC XỬ LÝ TÀI LIỆU CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN ĐHQGHN THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

TS. Trần Thị Quý

Bộ môn TT-TV Trường ĐHKHXH&NV

Ngày nay với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và đặc biệt là công nghệ thông tin đã làm nảy sinh một mâu thuẫn giữa một bên là sự gia tăng tới mức khổng lồ khối lượng thông tin, dẫn tới hiện tượng “bùng nổ thông tin” và một bên là hiện tượng “đói thông tin”.

Vậy làm thế nào để khắc phục mâu thuẫn trên và cung cấp chính xác kịp thời những thông tin cần và đủ cho người dùng tin là một bài toán đang đặt ra đối với công tác xử lý thông tin trong các cơ quan TT-TV nói chung và của TTTT-TV ĐHQGHN nói riêng.

Vấn đề mấu chốt để giải quyết hiện tượng “bùng nổ thông tin” và “Đói thông tin” chính là công tác xử lý nguồn tin. Xử lý thông tin có tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ tới chất lượng các sản phẩm và dịch vụ thông tin. Công tác xử lý thông tin của bất cứ một cơ quan thông tin-thư viện nào được chú trọng tổ chức tốt tất yếu sẽ đưa lại giá trị cũng như hiệu quả thông tin cao. Nó đảm bảo cho độ tin cậy, chính xác và đầy đủ cho nguồn lực thông tin được bổ sung và phát triển tạo ra nguồn tin phù hợp với nhu cầu của người dùng tin.

Nhận thức rõ ý nghĩa tầm quan trọng của công tác xử lý thông tin, ngay từ những ngày đầu mới thành lập, Trung tâm đặc biệt quan tâm và chỉ đạo sát sao. Công việc này, được giao cho phòng Phân loại - biên mục đảm trách và xác định đây là một trong những phòng chức năng quan trọng trong toàn bộ quy trình tổ chức hoạt động của Trung tâm.

Trong quy trình đường đi của tài liệu, từ khâu bổ sung đến khâu phục vụ bạn đọc, phòng phân loại biên mục có nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý nguồn tin sau khi được bổ sung. Xử lý thông tin là công đoạn khó khăn nhất trong khâu xử lý kỹ thuật. Hoạt động này mang tính chất quyết định và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thông tin. Nội dung của xử lý thông tin, xử lý tài liệu bao gồm: biên mục, mô tả; phân loại, đánh chỉ số từ khoá; làm tóm tắt, chú giải; biên soạn thư mục tài liệu theo chuyên đề; xây dựng bộ máy tra cứu tìm tin theo phương pháp truyền thống và hiện đại cho toàn bộ hệ thống.. Đây chính là công tác chuẩn bị cho việc triển khai các loại hình sản phẩm và dịch vụ thông tin của Trung tâm.

Ngay từ những ngày đầu của quá trình tin học hoá toàn bộ quá trình hoạt động, Trung tâm đã chú trọng công tác nghiệp vụ, xây dựng cơ sở dữ liệu và mục lục đọc máy (MARC). Do đó, phòng Phân loại - Biên mục đã được cài đặt hệ thống phần mềm quản trị thư viện, 5 máy tính với cấu hình mạnh, có khả năng xử lý tốt và tốc độ tính toán cao cũng như khả năng lưu trữ biểu ghi đủ lớn. Cán bộ xử lý thông tin làm việc trực

tiếp trên máy - Đây vừa là nơi ứng dụng các phần mềm xử lý thông tin, lưu trữ CSDL, vừa là mắt xích quan trọng của hệ thống mạng của Trung tâm. Để có thể nhanh chóng tin học hoá công tác xử lý tài liệu, chia sẻ nguồn lực thông tin Trung tâm đã chú trọng tới các tiêu chí kỹ thuật nghiệp vụ, xây dựng các chuẩn cho khâu xử lý tài liệu (Cấu trúc dữ liệu, khung phân loại, bảng từ khoá, từ chuẩn...). Cán bộ xử lý tài liệu luôn được quan tâm nâng cao trình độ tin học, nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Về công tác biên mục

Ngay từ ngày đầu của quá trình ứng dụng tin học trong việc xử lý tài liệu, công tác biên mục đã được chú trọng chuẩn hoá. Bởi lẽ, máy tính có xử lý tốt các dữ liệu hay không tùy thuộc rất lớn vào khâu mô tả tài liệu và sự thống nhất trong cách trình bày dữ liệu. Có như vậy mới cho phép lưu giữ, sử dụng, tìm kiếm và trao đổi thông tin có hiệu quả. Trung tâm đã xây dựng một format chuẩn (như kiểu ký tự trình bày, độ dài và kiểu trường chứa dữ liệu, thứ tự sắp xếp các trường trong một biểu ghi) cho các loại hình tài liệu khác nhau.

Việc xác định form nhập dữ liệu với các thuộc tính cần lưu giữ thích hợp, dựa trên chuẩn quốc tế UNIMARC là một trong những nội dung quan trọng góp phần nâng cao chất lượng phục vụ thông tin của TT TT-TV ĐHQGHN. Do đó, từ đầu năm 2000 chương trình “xử lý và chuyển dạng CSDL kiểu MARC” đã được bổ sung và đưa vào sử dụng.

Kết quả này đã tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc, giúp họ có thể truy cập thông tin từ xa, dễ dàng chia sẻ và trao đổi thông tin thư mục với các cơ quan thông tin trong nước và quốc tế

Về công tác phân loại

Do lịch sử của quá trình sát nhập từ năm 1997, Trung tâm đã và đang sử dụng cùng một lúc 3 bảng phân loại tài liệu: Bảng BBK, DDC và bảng phân loại 19 lớp. Riêng bảng phân loại DDC được sử dụng xử lý tài liệu, xây dựng hệ thống các kho mở của Trung tâm. Việc nghiên cứu, biên soạn lại khung phân loại DDC cho phù hợp để từng bước mở rộng phạm vi áp dụng cho việc tổ chức kho, xây dựng bộ máy tra cứu tìm tin cũng được Trung tâm đặc biệt chú trọng.

Về phần mềm xử lý tài liệu

Hiện nay, trung tâm đang sử dụng song song hai phần mềm đó là CDS/ISIS 3.7 và hệ chương trình TT-TV tổng hợp với các Modul: cấp thẻ bạn đọc; Phục vụ bạn đọc; Phục vụ phòng mượn; Bổ sung trao đổi; Phân loại biên mục; Tra cứu tư liệu. Hai phần mềm này đã hỗ trợ, bổ sung, sửa chữa những khiếm khuyết cho nhau trong quá trình vận hành. Góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xử lý tài liệu và phục vụ bạn đọc trong 5 năm qua. Tuy nhiên, do việc tận dụng các dữ liệu cũ đã được xây dựng từ trước khi thành lập Trung tâm, cấu trúc dữ liệu này không phù hợp với chuẩn UNIMARC (là format dữ liệu theo chuẩn quốc tế hiện nay đang được các cơ quan TT-TV lớn trong khu vực và trên thế giới sử dụng). Vì vậy, việc xử lý và chuyển dạng CSDL kiểu MARC đã được Trung tâm triển khai từ cuối năm 1999. Đây là bước chuyển đổi toàn bộ CSDL sang cấu trúc phù hợp với chuẩn UNI MARC.

Với sự trợ giúp của hệ thống máy tính và phần mềm xử lý thông tin đã đem lại lợi ích hết sức thiết thực, to lớn đối với công tác xử lý tài liệu. Nó trợ giúp rất nhiều cho việc tiết kiệm thời gian và công sức trong việc xử lý thông tin. Dữ liệu thông tin được tạo lập chỉ một lần nhưng được sử dụng nhiều lần. Với tốc độ xử lý thông tin trên máy tính ngày càng cao cho phép người dùng tin cập nhật thông tin một cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chủ động trong việc tìm kiếm thông tin. Với nguồn lực hệ thống CSDL cho phép Trung tâm dễ dàng trao đổi thông tin, phục vụ nguồn tin linh hoạt, toàn diện. Với các chức năng lưu trữ của máy tính đã giúp cho Trung tâm tiết kiệm khá lớn diện tích kho cũng như diện tích các phòng phục vụ thông tin tại chỗ. Ngoài ra việc xử lý thông tin với sự trợ giúp của các phần mềm quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng tin nói chung, cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu, sinh viên của ĐHQGHN nói riêng tìm tin nhanh chóng và chính xác thông qua hệ thống ngôn ngữ tìm tin với các điểm truy cập phong phú.

Sau 5 năm tin học hoá hoạt động TT-TV, các sản phẩm và dịch vụ thông tin của Trung tâm trở lên phong phú, đẹp về hình thức và cô đọng về nội dung như: Thư mục giới thiệu sách mới; Bản tin điện tử; Thông tin tóm tắt theo chuyên đề, hệ thống fích mục lục...

Vấn đề xây dựng hệ thống tra cứu và tìm kiếm thông tin.

Đánh giá chất lượng hoạt động của bất cứ một cơ quan thông tin-thư viện nào chính là ở hiệu quả của công tác phục vụ bạn đọc-người dùng tin. Xây dựng hệ thống tra cứu và tìm kiếm thông tin là một trong những nội dung quan trọng của công tác xử lý tài liệu của Trung tâm.

Xác định rõ ý nghĩa và vai trò rất quan trọng của bộ máy bộ máy tra cứu tìm kiếm thông tin - là cầu nối giúp cho cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy, và sinh viên của ĐHQGHN tiếp cận và tìm tin nhanh chóng, chính xác tới kho tài liệu và nguồn thông tin. Đồng thời cũng là cầu nối giữa cán bộ thông tin-thư viện với kho tài liệu và giữa cán bộ thông tin-thư viện với độc giả, vì vậy, hiện nay Trung tâm vẫn song song duy trì xây dựng hai hệ thống tra cứu và tìm kiếm thông tin theo phương pháp truyền thống và hiện đại. Hệ thống tìm tin *Truyền thống như*: MLCC, MLPL, hệ thống kho mở, ML giới thiệu sách mới, thư mục tài liệu theo chuyên đề. *Hệ thống tìm tin hiện đại nhờ sự trợ giúp của máy tính và mạng* được xây dựng và thiết lập từ khi hoạt động xử lý tài liệu của Trung tâm được tin học hoá. Đây là một tập hợp các đặc điểm về nội dung và hình thức của tài liệu thuộc một lĩnh vực nào đó. CSDL chứa các biểu ghi, mỗi biểu ghi đưa thông tin về một đơn vị tài liệu dưới hình thức tập hợp các dữ liệu đặc trưng cho tài liệu đó như: Dạng tài liệu, tên tài liệu, tên tác giả, từ khoá, chỉ số phân loại với nhiều loại hình tài liệu như: Sách, báo, tạp chí, báo cáo khoa học ... Khác với hệ thống tra cứu thông tin truyền thống với hình thức tra cứu thông tin hiện đại TT-TV ĐHQGHN đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho người dùng tin dễ dàng tìm kiếm tài liệu, tìm kiếm thông tin thông qua hệ thống ngôn ngữ tìm kiếm thông tin rất phong phú đã được tạo trong quá trình xử lý thông tin

Việc xây dựng CSDL trên cơ sở những thành tựu của công nghệ thông tin và mạng đã tạo ra các dịch vụ tìm tin On-line và off-line cho phép người dùng tin truy cập vào CSDL thông qua hệ thống mạng máy tính. Với dịch vụ này, Trung tâm có khả năng đáp ứng nhiều nhu cầu tin phức tạp. TT TT-TV ĐHQGHN đã có một máy chủ và gần 100 máy tính được nối mạng trong và ngoài nước đã và đang triển khai dịch vụ thông tin này tại các phòng phục vụ bạn đọc.

Người dùng tin có thể truy cập off-line các CSDL. Hiện nay Trung tâm đã trang bị nhiều thiết bị nghe nhìn hiện đại tại các phòng Multimedia, như băng hình, băng từ, CD-Rom, Truyền hình vệ tinh... Trung tâm đã kết nối với các mạng trong nước và quốc tế. Đây là những phương tiện hữu ích để phục vụ cho cán bộ và sinh viên của ĐHQG tìm hiểu, truy cập, tiếp cận với các thông tin đa dạng phong phú trên thế giới.

Sau 5 năm được thành lập và hoạt động, nhìn lại chặng đường đã qua, có thể khẳng định rằng TT TT-TV ĐHQGHN đã vượt lên những khó khăn vất vả ban đầu và đến nay có quyền tự hào về những thành quả đã đạt được trên mọi mặt hoạt động nói chung và đặc biệt công tác xử lý tài liệu nói riêng.

Với mô hình và nội dung hiện đại hoá TT TT-TV ĐHQGHN cách đây 5 năm còn nằm trên giấy, đến nay đã trở thành hiện thực và đang dần được hoàn thiện từng quy trình trong bộ máy hoạt động của Trung tâm.

1- Trước hết, cũng như các quy trình nghiệp vụ khác, công tác xử lý tài liệu đã được Trung tâm đặc biệt quan tâm. Một lượng kinh phí khá lớn đã được đầu tư để mua trang thiết bị hiện đại; Phần mềm quản trị TT-TV; Nghiên cứu, dịch, chỉnh lý sửa đổi xây dựng bảng phân loại tài liệu; Thống nhất nghiệp vụ; Nâng cao trình độ, đào tạo và đào tạo lại cán bộ, phục vụ cho quá trình tin học hóa xử lý tài liệu theo phương pháp hiện đại.

2- Sau 5 năm hoạt động với kết quả của tin học hoá trong công tác xử lý tài liệu. Trung tâm đã xây dựng được một CSDL thích hợp dựa trên hệ quản trị CSDL tiêu chuẩn với trên 40.000 biểu ghi sách; 1655 tên tạp chí, gần 469 luận văn Thạc sĩ và luận án Tiến sĩ; 1850 bài trích tạp chí. Toàn bộ CSDL này lưu giữ và quản trị bởi phần mềm CDS/ISIS 3.0. Hiện Trung tâm đã chọn phần mềm quản trị CSDL MS SQL Server 6.5 làm cơ sở cho chương trình ứng dụng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu tìm tin trên máy. Để giúp việc tra cứu tìm tin từ xa CSDL này đã được tích hợp với máy chủ Web. Chương trình xử lý và chuyển dạng CSDL sang UNIMARC đã được thực hiện trong thao tác xử lý tài liệu.

3. Ngay từ ngày đầu mới thành lập, Trung tâm đã thực hiện xử lý tài liệu **tập theo phương thức tập trung** vì vậy đã đào tạo được một đội ngũ cán bộ xử lý tài liệu có kinh nghiệm, bộ phận xử lý tài liệu đã đi vào hoạt động có nề nếp. Trình độ tin học và nghiệp vụ của cán bộ trong việc xử lý tài liệu đã được nâng cao rõ rệt. Mọi thao tác kỹ thuật trong quá trình xử lý thông tin đã được thực hiện thành thực trực tiếp trên máy

4. Trung tâm đã xây dựng được một Website để giúp người dùng tin tra cứu tài liệu và các thông tin khác. Một Bản tin điện tử sử dụng công nghệ Web đã được xuất

bản dựa trên phần mềm ISS 3.0 của Microsoft chạy trên máy chủ NT. Thông qua địa chỉ LIV.VNUH.EDU.VN người dùng tin có thể nắm bắt nội dung trong bản tin.

5. Đến nay đã có thể tự hào khẳng định: môi hình và nội dung hiện đại hoá hoạt động Trung tâm TT-TV ĐHQGHN được xây dựng cách đây 5 năm là hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với điều kiện cụ thể của chúng ta. Những gì mà Trung tâm đã đạt được trong thời gian qua là nền móng, là sự “khởi đầu nan” cho thành công quá trình hiện đại hoá hoạt động Trung tâm ngang tầm các cơ quan TT-TV đại học khác trong khu vực và thế giới.

Tuy nhiên, việc tự động hoá các khâu xử lý tài liệu và phát triển dịch vụ thông tin mới chỉ là bước phát triển đầu tiên của một cơ quan thông tin- thư viện hiện đại. Để có thể đạt được mục tiêu và hoàn thành chức năng nổi bật nhất của một cơ quan thông tin-thư viện trong quá trình hiện đại hoá là các dịch vụ thông tin cần phải hướng tới cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, đầy đủ và thuận tiện nhất cho mọi người sử dụng. Trung tâm cần phải tiếp khắc phục một số khó khăn hiện tại như

***Một là : Trong thời gian tới, khi có đủ điều kiện cần xác định, lựa chọn sử dụng một bảng phân loại phù hợp** cho việc xử lý tài liệu của Trung tâm. Hiện nay việc đồng thời sử dụng 3 bảng phân loại để xử lý tài liệu gây rất nhiều phiền phức cho cán bộ xử lý, lãng phí thời gian, kinh phí. Thành quả quan trọng của công tác xử lý thông tin trong quá trình tin học hoá là xử lý thông tin một lần sử dụng nhiều lần trong khi đó ở Trung tâm 1 tài liệu phải xử lý phân loại 3 lần. Việc lựa chọn một bảng phân loại phù hợp cho quá trình xử lý thông tin sẽ hỗ trợ rất nhiều cho việc chia xẻ nguồn lực thông tin giữa các thư viện, đồng thời tăng cường hiệu quả quá trình tra cứu tìm tin.

***Hai là: Cần thống nhất việc sử dụng một phần mềm xử lý tài liệu.** Hiện nay, hai phần mềm đang được sử dụng có ưu điểm là bổ trợ những khiếm khuyết cho nhau, nhưng cũng không ít gây khó khăn và phiền hà cho quá trình xử lý tài liệu, chia xẻ nguồn lực thông tin, lãng phí thời gian và thiếu đồng bộ. Nếu kinh phí cho phép, tốt nhất mua một phần mềm mới. Trước mắt nên hoàn thiện phần mềm Phân loại-Biên mục thuộc Hệ chương trình TT-TV tổng hợp.

***Ba là: Cần chuẩn hoá công tác biên mục- các Format trình bày dữ liệu** cần phải thống nhất chặt chẽ và đặc biệt chú ý tới các chuẩn đọc máy. Mở rộng khả năng xuất nhập theo các chuẩn đọc máy Quốc tế. Có như vậy công tác xử lý tài liệu, lưu trữ, truy cập, tìm kiếm thông tin, và khai thác chia xẻ, trao đổi thông tin với các cơ quan thông tin trong và ngoài nước mới có hiệu quả.

*** Bốn là: Thường xuyên nâng cao trình độ cán bộ, đào tạo cán bộ xử lý tài liệu** làm cho họ trở thành những nhà quản trị thông tin thực thụ. Trong xã hội thông tin và với sự phát triển của khoa học công nghệ đòi hỏi người cán bộ thông tin-thư viện phải có kiến thức sâu rộng không chỉ về các ngành khoa học... mà còn cần có lkiến thức tin học, trình độ ngoại ngữ .

* **Năm là: Tăng cường hệ thống máy tính cho việc tra cứu tin**, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy và sinh viên của ĐHQGHN tìm tin nhanh chóng.

* **Sáu là: Cần thường xuyên tổ chức đào tạo người dùng tin**: tổ chức hội nghị bạn đọc hoặc phát tờ rơi hướng dẫn sử dụng bộ máy tra cứu tìm tin của Trung tâm tạo điều kiện cho bạn đọc nhanh chóng làm quen với phương pháp tìm tin hiện đại có như vậy hiệu quả cuối cùng của công tác xử lý tài liệu tăng cường hơn nữa các sản phẩm và dịch vụ thông tin cho các loại hình tài liệu khác như: thông tin chuyên đề các bài trích báo, tạp chí, tài liệu xám của ĐHQGHN.

* **Bảy là: Mở rộng hình thức tra cứu tìm tin bằng cách phát cho các lớp, các khoa, các trường thành viên danh mục tài liệu mới bổ sung của Trung tâm**. Cán bộ và sinh viên có thể tham khảo danh mục tài liệu tham khảo này như sử dụng một bộ máy tra cứu tìm tin linh hoạt gần gũi và hiệu quả.

Tóm lại việc tự động hoá các khâu xử lý kỹ thuật, mạng máy tính toàn cầu cũng với những dịch vụ tra cứu tìm tin trực tuyến và cung cấp thông tin toàn văn theo yêu cầu phải là mục đích tiến tới của Trung tâm. Có như vậy mới đáp ứng được nhu cầu thông tin của cán bộ, giảng viên và sinh viên góp phần nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và đào tạo chất lượng cao đa ngành, đa lĩnh vực của ĐHQGHN.

Những kiến nghị trên đây đòi hỏi Trung tâm phải được đầu tư một nguồn kinh phí lớn. Với sự nỗ lực to lớn của toàn thể cán bộ nhân viên nói chung và cán bộ xử lý tài liệu nói riêng, cùng với đường lối phát triển đúng đắn do lãnh đạo đề ra, Trung tâm đã trở thành “cổng vào tri thức”, “Chìa khóa tri thức” một mô hình lý tưởng cho các cơ quan thông tin-thư viện nói chung và hệ thống cơ quan thông tin-thư viện các trường đại học nói riêng.